ĐỀ KIỂM TRA TOÁN LỚP 4

Khảo sát đầu năm lớp 4 (mức cơ bản)

15 câu · Thời gian gợi ý: 30 phút

Họ và tên: .....

Lớp: ..... **Ngày:** ...../...../.....

Điểm

Câu 1. Điền dấu >, <, =

XX ... XIX

A. > B. < C. =

Câu 2. Giải toán (hai bước)

Phường Hoa Sen có 19 055 người. Phường Hoa Mai có ít hơn phường Hoa Sen 3 749 người. Hỏi cả hai phường có bao nhiêu người?

A. 34361 B. 15306 C. 41859 D. 35361

Câu 3. Giải toán (hai bước)

Có 432 quyển vở chia đều cho 9 bạn. Sau đó cô giáo thưởng thêm cho mỗi bạn 13 quyển. Hỏi lúc này mỗi bạn có bao nhiêu quyển vở?

A. 61 B. 445 C. 48 D. 549

Câu 4. Khả năng xảy ra

Có các thẻ ghi số từ 4 đến 10, mỗi số một thẻ. Rút ngẫu nhiên 1 thẻ. Khả năng rút được thẻ ghi số lớn hơn 6 là thế nào?

A. Chắc chắn B. Có thể C. Không thể

Câu 5. Điền dấu >, <, =

1 024 × 9 ... 9 000 + 217

A. > B. < C. =

mamhoc.com

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

Câu 6. Nhiệt độ

Buổi sáng nhiệt độ là 22 °C, buổi trưa là 39 °C. Hỏi buổi trưa nóng hơn buổi sáng bao nhiêu độ C?

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

Câu 7. Khối hình

3 khối lập phương rời nhau có tất cả bao nhiêu cạnh?

A. 18 B. 39 C. 30 D. 36

Câu 8. Đặt tính rồi tính

54 229 : 7 = ?

Đáp số: .....

Câu 9. Toán suy luận

Tích của hai số là 90. Nếu giữ nguyên thừa số thứ nhất và giảm thừa số thứ hai đi 3 lần thì tích mới là bao nhiêu?

A. 90 B. 87 C. 270 D. 30

Câu 10. Toán suy luận

Lan có 11 cái bút, Huệ có số bút gấp 6 lần số bút của Lan. Hỏi số bút của cả hai bạn gấp mấy lần số bút của Lan?

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

Câu 11. Giải toán (viết biểu thức)

Cửa hàng nhập 5 thùng táo, mỗi thùng 52 kg và 4 thùng lê, mỗi thùng 23 kg. Hỏi cửa hàng nhập tất cả bao nhiêu ki-lô-gam táo và lê?

A. 283 B. 352 C. 287 D. 468

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

Câu 12. Tìm số

Số bé nhất mà khi làm tròn đến hàng chục nghìn được 50 000 là số nào?

A. 44999 B. 45010 C. 45000 D. 40001

Câu 13. Thời gian

Một chuyến tàu khởi hành lúc 21 giờ tối và đến nơi lúc 5 giờ sáng hôm sau. Chuyến tàu đi hết bao nhiêu phút?

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

Câu 14. Toán tư duy

Một hình chữ nhật có chiều dài hơn chiều rộng 12 cm. Nếu bớt chiều dài đi 12 cm thì được hình vuông có chu vi 16 cm. Tính chu vi hình chữ nhật.

A. 64 B. 40 C. 20 D. 28

Câu 15. Tìm số

Lấy một số nhân với 4, được bao nhiêu bớt đi 5, rồi chia cho 3 thì được 9. Tìm số đó.

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

mamhoc.com

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

ĐÁP ÁN

Mã đề T4-DN-15-D-6107 · Khảo sát đầu năm lớp 4 (mức cơ bản)

Câu 1: **A. >** · Chữ số La Mã (I – XX)

XX = 20; XIX = 19. Vậy XX > XIX.

Câu 2: **A. 34361** · Cộng, trừ trong phạm vi 100 000

Phường Hoa Mai: 19 055 – 3 749 = 15 306 người. Cả hai: 19 055 + 15 306 = 34 361 người.

Câu 3: **A. 61** · Bài toán giải bằng hai, ba bước tính

Lúc đầu mỗi bạn: 432 : 9 = 48 quyển. Lúc này: 48 + 13 = 61 quyển.

Câu 4: **B. Có thể** · Khả năng xảy ra của một sự kiện

Trong các số từ 4 đến 10 có 4 số lớn hơn 6, còn những số khác thì không, nên có thể.

Câu 5: **B. <** · Nhân số có bốn chữ số với số có một chữ số

1 024 × 9 = 9 216; 9 000 + 217 = 9 217. Vậy <.

Câu 6: **17** · Nhiệt độ

39 – 22 = 17 °C.

Câu 7: **D. 36** · Khối lập phương, khối hộp, khối trụ, khối cầu

Mỗi khối có 6 mặt, 12 cạnh, 8 đỉnh; 3 khối có 12 × 3 = 36 cạnh.

Câu 8: **7747** · Chia số có năm chữ số cho số có một chữ số

Chia lần lượt từ trái sang phải; lượt nào không đủ chia thì viết 0 ở thương: 54 229 : 7 = 7 747.

Câu 9: **D. 30** · Tìm thành phần trong phép nhân, phép chia

Một thừa số giảm đi 3 lần thì tích cũng giảm đi 3 lần: 90 : 3 = 30.

Câu 10: **7** · So sánh số lớn gấp mấy lần số bé, toán tuổi

Huệ có: 11 × 6 = 66 (bút). Cả hai có: 11 + 66 = 77 (bút). 77 : 11 = 7.

Câu 11: **B. 352** · Ôn tập biểu thức số, tính nhanh

5 × 52 + 4 × 23 = 260 + 92 = 352 kg.

Câu 12: **C. 45000** · Làm tròn số đến hàng nghìn, hàng chục nghìn

Các số làm tròn được 50 000 là từ 45 000 đến 54 999.

Câu 13: **480** · Xem đồng hồ. Tháng – năm

Từ 21 giờ đến 24 giờ: 180 phút. Từ 0 giờ đến 5 giờ: 300 phút. Tất cả: 180 + 300 = 480 phút.

Câu 14: **B. 40** · Chu vi tam giác, tứ giác, hình chữ nhật, hình vuông

Cạnh hình vuông = chiều rộng = 4 cm, chiều dài = 16 cm. Chu vi: (16 + 4) × 2 = 40 cm.

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

Câu 15: 8 · Bảng nhân, chia 2, 3, 4, 5 (vận dụng)

Trước khi chia: 9 × 3 = 27. Trước khi bớt: 27 + 5 = 32. Số cần tìm: 32 : 4 = 8.

mamhoc.com

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký